**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Lịch sử và Địa lí**

**BÀI 9. TRIỀU LÝ VÀ VIỆC ĐỊNH ĐÔ Ở THĂNG LONG**

**Thời gian thực hiện, ngày 27 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

* + Nhận thức khoa học Lịch sử và Địa lí:

+ Nêu được một số nét chính về lịch sử Việt Nam dưới Triều Lý.

+ Trình bày được một số câu chuyện về các nhân vật lịch sử tiêu biểu Triều Lý.

+ Nhận xét được về nội dung và ý nghĩa của *Chiếu dời đô*.

* Tìm hiểu lịch sử và địa lí: khai thác và sử dụng được những tư liệu lịch sử như văn bản, hiện vật, tranh ảnh liên quan về Triều Lý.
* Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

+ Sưu tầm và kể lại được một số câu chuyện liên quan đến sự kiện và nhân vật Triều Lý.

+ Hoàn thành được thẻ nhớ về một nhân vật lịch sử Triều Lý theo gợi ý.

* Diễn đạt được ý kiến của mình và có tham khảo, trao đổi với các bạn khi kể lại những câu chuyện liên quan đến các nhân vật Triều Lý.
* Sưu tầm và nêu được ý kiến cá nhân về công lao của các nhân vật tiêu biểu Triều Lý, nhận xét được nội dung và ý nghĩa của *Chiếu dời đô*.

Yêu nước: trân trọng và biết ơn công sức của tổ tiên đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước dưới Triều Lý.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* + Kế hoạch bài dạy, bài trình chiếu powerpoint.
  + Lược đồ, tranh ảnh có liên quan đến nội dung bài học.
  + SGK *Lịch sử và Địa lí 5* – bộ sách *Chân trời sáng tạo*.
  + Phiếu học tập, bảng con, bút, viết, bảng phấn, bảng nhóm hoặc giấy A3, bút màu, giấy ghi chú,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH |
| 1. Mở đầu: : Khởi động (5p)  Mục tiêu:   * + Nhận biết được các mục tiêu của bài học.   + Tạo hứng thú trong học tập.   Hình thức, phương pháp, kĩ thuật dạy học:   * + Hình thức thực hiện: cá nhân.   + Phương pháp dạy học: phát vấn.   + Kĩ thuật dạy học: động não.   Tổ chức thực hiện: |  |
| - GV yêu cầu HS chia sẻ những điều mà các em biết về những công trình kiến trúc được nêu. GV có thể gợi ý cho HS trả lời câu hỏi hoạt động và chia sẻ hiểu biết cá nhân về một trong những công trình ấy. | *-* Thực hiện nhiệm vụ.   * + HS trình bày kết quả.   + Dự kiến sản phẩm của HS: HS chia sẻ những điều mà các em biết về một công trình kiến trúc dưới Triều Lý (trong số các công trình được nêu).   Dưới đây là một số công trình kiến trúc tiêu biểu thời Lý:  Cung điện và kinh thành:   * Thăng Long: Kinh đô rộng lớn với nhiều cung điện, đền đài, lăng tẩm. * Cung điện Thăng Long: Cung điện hoàng gia của triều đại Lý.   Chùa, tháp, đền, miếu:   * Chùa Một Cột: Có kiến trúc độc đáo với một ngôi chùa xây trên một cột gỗ. * Chùa Phật Tích: Chùa lớn ở Phượng Hoàng, Từ Sơn, Bắc Ninh. * Chùa Dạm: Nằm ở Quế Võ, Bắc Ninh. |
| - GV kết luận, nhận định. Công cụ đánh giá: bảng kiểm. |  |
| 2. Hoạt động 2: Khám phá 25p  *Hoạt động 2.1. Tìm hiểu về sự thành lập của Triều Lý*  Mục tiêu:   * + Trình bày được sự thành lập của Triều Lý.   + Nhận xét được nội dung và ý nghĩa của *Chiếu dời đô*.   Hình thức, phương pháp, kĩ thuật dạy học:   * + Hình thức thực hiện: nhóm.   + Phương pháp dạy học: hợp tác.   + Kĩ thuật dạy học: chia nhóm nhỏ.   Tổ chức thực hiện: |  |
| - GV chia lớp thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm đều thực hiện những hoạt động giống nhau như sau: | - HS làm việc theo nhóm. Sau đó chia sẻ kết qủa. |
| + GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK, đặc biệt lưu ý sự kiện diễn ra vào năm 1009, 1010 để xác định quá trình thành lập Triều Lý. | + Thành lập Triều Lý: Năm 1009, Lý Công Uẩn (Lý Thái Tổ) lên ngôi vua sau khi đánh bại nhà Tiền Lê. Triều đại Lý bắt đầu từ thời điểm này và kéo dài đến năm 1225.  + Phát triển và thành tựu: Triều đại Lý trải qua 9 vị hoàng đế và chấm dứt khi Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho Trần Cảnh vào năm 1225. Trong thời đại này, triều đại Lý đã giữ vững chính quyền trong hơn 200 năm, khác với các triều đại trước đó chỉ tồn tại trong vài chục năm. Lý Thánh Tông đổi quốc hiệu từ Đại Cồ Việt thành Đại Việt, mở ra kỷ nguyên Đại Việt rực rỡ nhất trong lịch sử Việt Nam. |
| + GV yêu cầu HS đọc tư liệu *Chiếu dời đô* và nêu nhận xét về nội dung, ý nghĩa của tư liệu này. GV có thể cụ thể hoá 2 nhiệm vụ trên bằng các câu hỏi và gợi ý cụ thể như sau: |  |
| * + Triều Lý được thành lập vào năm nào? Ai là người sáng lập ra Triều Lý? Lý Công Uẩn được ai ủng hộ và suy tôn lên ngôi vua? Năm 1010, Lý Thái Tổ đã có quyết định quan trọng gì? Quyết định ấy cho thấy tầm nhìn như thế nào của nhà vua? | Triều Lý, còn được gọi là nhà Lý, là một triều đại quan trọng trong lịch sử Việt Nam. Triều đại này bắt đầu khi Lý Công Uẩn (Lý Thái Tổ) lên ngôi vào tháng 10 âm lịch năm 1009 sau khi giành được quyền lực từ tay nhà Tiền Lê. Dưới đây là một tóm tắt về lịch sử và những quyết định quan trọng của Triều Lý:  Thành lập Triều Lý:   * + Năm 1009, Lý Công Uẩn lên ngôi vua sau khi đánh bại nhà Tiền Lê.   + Triều đại Lý bắt đầu từ thời điểm này và kéo dài đến năm 1225.   Quyết định quan trọng của Lý Thái Tổ năm 1010:   * Năm 1010, vua Lý Thái Tổ quyết định dời đô từ Hoa Lư về thành Đại La và đổi tên thành Thăng Long. * Quyết định này cho thấy tầm nhìn rộng lớn của nhà vua trong việc xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, và chính trị của đất nước. |
| * + GV gợi ý cho HS chú ý các cụm từ xuất hiện trong *Chiếu dời đô* như: “tính kế muôn đời cho con cháu”, “trên vâng mệnh trời, dưới theo ý dân”, “vận nước lâu dài, phong tục phồn thịnh”, “Đại LJB a ở vào nơi trung tâm trời đất”, “dân cư khỏi chịu cảnh khốn khổ ngập lụt”, “chỗ hội tụ trọng yếu của bốn phương đất nước”,… | * + HS nêu nhận xét về nội dung và ý nghĩa của *Chiếu dời đô*: đó là quyết định dời đô từ Hoa Lư đến Đại La của vua Lý Thái Tổ, nhằm mở ra một thời kì ổn định và hưng thịnh dài lâu của quốc gia Đại Việt, cho thấy tầm nhìn của nhà vua trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. |
| - GV kết luận, nhận định. Công cụ đánh giá: bảng kiểm. |  |
| *Hoạt động 2.2. Tìm hiểu một số nét chính về lịch sử Việt Nam dưới Triều Lý*  Mục tiêu: Trình bày được một số nét chính về lịch sử Việt Nam dưới Triều Lý.  Hình thức, phương pháp, kĩ thuật dạy học:   * + Hình thức thực hiện: nhóm.   + Phương pháp dạy học: trực quan.   + Kĩ thuật dạy học: hỏi chuyên gia.   Tổ chức thực hiện: |  |
| - GV yêu cầu 4 HS xung phong tạo thành nhóm chuyên gia, đọc thông tin và quan sát các hình 2, 3, 4, 5 trong SGK. Sau đó, chuẩn bị các nội dung để trình bày một số nét chính về lịch sử Việt Nam dưới Triều Lý, tiêu biểu là ba lĩnh vực: xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế và bảo vệ đất nước.  Sau khi chuẩn bị xong, thành viên các nhóm chuyên gia sẽ ngồi quay mặt về các bạn trong lớp, HS trong lớp sẽ đặt câu hỏi cho nhóm chuyên gia trả lời. | - Các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ.   * + HS trình bày kết quả.   + Dự kiến sản phẩm của HS:   + Xây dựng chính quyền: ban hành bộ *Luật Hình thư* (1042), đổi tên nước thành Đại Việt (1054), xây dựng Văn Miếu (1070), tổ chức khoa thi đầu tiên (1075), lập Quốc Tử Giám (1076),…  + Phát triển kinh tế: thực hiện nhiều biện pháp nhằm khuyến khích sản xuất nông nghiệp (tổ chức lễ cày ruộng, cấm giết trâu bò,…), đẩy mạnh phát triển thủ công nghiệp và các hoạt động buôn bán.  + Bảo vệ đất nước: năm 1075, quân Tống âm mưu xâm lược Đại Việt. Quân dân Triều Lý dưới sự lãnh đạo của Lý Thường Kiệt đã tổ chức cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, bảo vệ thành công nền độc lập của đất nước.  **Bảo vệ đất nước**  Năm 1075, quân Tống âm mưu xâm lược Đại Việt, Lý Thường Kiệt được cử làm tổng chỉ huy, chủ động tấn công vào đất Tống làm thất bại âm mưu của giặc. Sau đó, đoán biết quân Tống sẽ tấn công, ông tổ chức xây dựng phòng tuyến trên sông Như Nguyệt và tập kích đánh bại đội quân xâm lược. |
| - GV kết luận, nhận định.  Công cụ đánh giá: thang đo (cho nhóm chuyên gia và điểm cộng cho các thành viên còn lại trong lớp). |  |
| 3. Hoạt động 3: Luyện tập và vận dụng |  |
| Mục tiêu: Rèn luyện kiến thức, kĩ năng đã học và vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống*.*  Tổ chức thực hiện:  Luyện tập |  |
| - GV hướng dẫn HS vẽ sơ đồ tư duy thể hiện một số nét chính về lịch sử Việt Nam dưới Triều Lý. | - HS có thể xây dựng kiểu sơ đồ tư duy theo các hình thức khác nhau nhưng phải đảm bảo các nét chính bám theo đơn vị kiến thức xuất hiện trong bài. Dưới đây là một ví dụ minh hoạ cụ thể: |
|  | |
| Vận dụng  - GV yêu cầu HS hoàn thành thẻ nhớ về một nhân vật lịch sử Triều Lý theo gợi ý: tên nhân vật, đóng góp chính,… | - Ngoài những nhân vật được nhắc đến trong bài học như Lý Công Uẩn, Lý Thái Tông, Nguyên phi Ỷ Lan, Lý Thường Kiệt, HS có thể tìm hiểu thêm các nhân vật lịch sử khác như sư Vạn Hạnh, Tô Hiến Thành, Từ Đạo Hạnh, Lê Phụng Hiểu, Lý Chiêu Hoàng,… |
| |  |  | | --- | --- | | **Tên nhân vật** | **Đóng góp chính (công lao)** | | Vua Lý Thái Tổ | Sáng lập Triều Lý, dời đô về Đại La (Thăng Long). | | Vua Lý Thái Tông | Khuyến khích sản xuất nông nghiệp. | | Nguyên phi Ỷ Lan | Giúp vua trị nước, dạy dân trồng dâu, nuôi tằm, khuyên vua ra lệnh cấm giết trâu, bò bừa bãi. | | Thái uý Lý Thường Kiệt | Đánh bại cuộc xâm lược của quân Tống, bảo vệ nền độc lập của đất nước. | | |
|  |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**